

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 574/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2022 về việc “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

- Ông Lý T, sinh năm 1932,

- Bà Phạm Thị X, sinh năm 1943,

Cùng địa chỉ: Nguyễn Văn Q, phường Đ, Quận 12, Thành phố H;

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1963,

Địa chỉ: 93 Trịnh Đình T, phường P, quận TP, Thành phố H;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ và trách nhiệm thanh toán: Ông Nguyễn Hữu T còn nợ ông Lý T và bà Nguyễn Thị X số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng theo Giấy thỏa thuận mượn tiền ngày 14/4/2020.

Ông Nguyễn Hữu T có trách nhiệm trả cho ông Lý T và bà Nguyễn Thị X số nợ trên theo phương thức như sau:

+ Ngày 10/3/2023: trả số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.

+ Ngày 10/5/2023: trả số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: 500.000 (năm trăm ngàn) đồng do ông Nguyễn Hữu T nộp.

Ông Lý T và bà Nguyễn Thị X là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí, án phí nên được miễn nộp tạm ứng án phí, án phí.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. H;
- VKSND quận TP;
- Chi cục THADS quận TP;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ;

THẨM PHÁN

Lê Ngọc N